

Số: 115 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH
Xét tuyển viên chức năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức trong cơ quan hành chính và phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Hội đặc thù năm 2024 của tỉnh Bắc Giang;

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức (hành chính) năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tuyển dụng đội ngũ viên chức đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; am hiểu nghề nghiệp, chính sách pháp luật của Nhà nước và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Việc tuyển dụng phải căn cứ vào số lượng người làm việc, yêu cầu vị trí việc làm của từng đơn vị.

2. Yêu cầu

- Tổ chức xét tuyển viên chức phải thực hiện đúng theo các quy định hiện hành và quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ.

- Xét tuyển viên chức phải bảo đảm nghiêm túc, dân chủ, công khai, công bằng và chất lượng.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng, điều kiện và tiêu chuẩn được đăng ký dự xét tuyển

Những người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự xét tuyển viên chức:

a) Là công dân Việt Nam, thường trú tại tỉnh Bắc Giang trước ngày ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024;

b) Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có lý lịch rõ ràng, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

d) Có bằng tốt nghiệp hoặc quyết định công nhận tốt nghiệp (giấy chứng nhận, xác nhận tốt nghiệp) trình độ đào tạo đạt yêu cầu của vị trí dự tuyển trở lên, có ngành hoặc chuyên ngành đào tạo đúng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

đ) Có đủ sức khỏe thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối tượng sau đây không được đăng ký dự tuyển

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của TAND hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của TAND mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng;

c) Trường hợp đang là Cán bộ, công chức cấp xã; viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập; Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (quân đội, công an) và người làm công tác cơ yếu; Người đang giữ chức danh, chức vụ tại Công ty TNHH một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc được cử làm người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý, trước khi

đăng ký dự tuyển phải làm thủ tục chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc nghỉ việc thì được đăng ký dự tuyển dụng.

III. CHỈ TIÊU, YÊU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu tuyển dụng

Tổng số tuyển dụng: **88** chỉ tiêu (Các đơn vị chưa tự đảm bảo chi thường xuyên **60** chỉ tiêu; các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên **28** chỉ tiêu).

2. Yêu cầu tuyển dụng theo từng vị trí việc làm

(có danh sách chi tiết đính kèm)

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT TUYỂN, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Phiếu và thành phần hồ sơ đăng ký dự xét tuyển

Mỗi thí sinh đăng ký dự tuyển phải trực tiếp nộp 02 (hai) bộ, thành phần hồ sơ như sau:

- a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu *(đính kèm Kế hoạch này)*;
- b) Bản photocopy các bằng tốt nghiệp, bằng điểm kết quả học tập; hoặc Giấy chứng nhận (xác nhận) tốt nghiệp hoặc quyết định công nhận tốt nghiệp, bằng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- c) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền cấp (bản sao). Các giấy tờ minh chứng như sau:
 - + Đối với đối tượng ưu tiên là người dân tộc thiểu số: *Giấy khai sinh, chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.*
 - + Đối với đối tượng là con thương binh, bệnh binh; con của người hưởng chính sách như thương binh: *Thẻ thương binh hoặc bệnh binh, giấy khai sinh, chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.*
 - + Đối với đối tượng con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: *Quyết định của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về hưởng chính sách chất độc hóa học; giấy khai sinh, chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.*
 - + Đối với đối tượng là sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị: *Quyết định phục viên, quyết định chuyển ngành, các giấy tờ minh chứng liên quan.*
 - + Đối tượng là người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: *Giấy phục viên, hoàn thành nghĩa vụ; giấy chứng nhận tham gia thanh niên xung phong hoặc giấy tờ minh chứng khác có liên quan.*

+ Đối tượng là cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: *giấy chứng nhận hoặc văn bản có liên quan.*

d) Các văn bằng, chứng nhận thành tích đạt được (*đối với thí sinh thuộc đối tượng tuyển thu hút theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*);

đ) Bản photo Giấy khai sinh;

e) Bản photo thẻ căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân (nếu cá nhân chưa có căn cước công dân);

f) Văn bản chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc nghỉ việc đối với người dự tuyển là cán bộ, công chức, viên chức.

* Hồ sơ không trả lại.

2. Lưu ý

a) Mỗi thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng có cùng lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2; cùng ngành hoặc chuyên ngành đào tạo trong kế hoạch xét tuyển viên chức (hành chính) tỉnh Bắc Giang năm 2024.

Trong 01 (một) nguyện vọng mỗi thí sinh chỉ được đăng ký vào 01 (một) vị trí việc làm cần tuyển đúng với trình độ, chuyên ngành đào tạo trong kế hoạch tuyển viên chức (hành chính) tỉnh Bắc Giang năm 2024 và tự chịu trách nhiệm về tính trung thực của Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp thí sinh cố tình đăng ký dự tuyển trong 01 (một) nguyện vọng từ 02 vị trí việc làm trở lên hoặc Phiếu đăng ký dự tuyển khai không trung thực thì bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc huỷ bỏ kết quả tuyển dụng.

Thí sinh là đối tượng tuyển thu hút theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ được đăng ký 02 nguyện vọng. Trường hợp thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 thì tiếp tục tham gia thi môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2 ở vị trí dự tuyển nguyện vọng 2.

b) Thí sinh chưa có bằng tốt nghiệp chuyên môn phải có giấy chứng nhận (xác nhận) tốt nghiệp hoặc Quyết định công nhận tốt nghiệp và thời điểm Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển phải có Bằng tốt nghiệp (bản chính), khi nhận quyết định tuyển dụng phải có Bằng tốt nghiệp (bản chính) để đối chiếu. Trường hợp chưa có bằng tốt nghiệp hoặc có bằng tốt nghiệp sau ngày Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng tuyển, Sở Nội vụ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh hủy kết quả trúng tuyển và đề nghị tuyển dụng đối với người có điểm cao nhất liền kề ở chỉ tiêu cuối cùng.

c) Thí sinh có trình độ chuyên môn cao hơn yêu cầu trình độ chuyên môn của vị trí việc làm cần tuyển dụng có thể đăng ký dự tuyển và khi trúng tuyển hưởng lương theo vị trí việc làm của vị trí đăng ký tuyển dụng.

d) Phiếu đăng ký dự xét tuyển và các giấy tờ kèm theo được đựng trong túi hồ sơ, dán bìa ngoài theo mẫu.

3. Chế độ ưu tiên

Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển: Thực hiện theo Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, cụ thể:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được cộng một điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2.

V. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TUYỂN THEO CHÍNH SÁCH THU HÚT

Đối tượng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, cụ thể:

a) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, không quá ba mươi tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1: Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

- Tiêu chuẩn 2: Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

- Tiêu chuẩn 3: Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Olympic thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

b) Người có trình độ thạc sĩ, không quá ba mươi tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1: Đạt một trong ba tiêu chuẩn được quy định đối với sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc nêu trên;

- Tiêu chuẩn 2: Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

c) Người có trình độ tiến sĩ, dưới 35 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ hai tiêu chuẩn được quy định đối với người có trình độ thạc sĩ nêu trên.

VI. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

Xét tuyển viên chức (không thuộc đối tượng thu hút) được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1

Căn cứ phiếu đăng ký và thành phần hồ sơ dự tuyển, tiến hành kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Vòng 2

Các thí sinh có kết quả đạt yêu cầu vòng 1 thì tiếp tục tham gia vòng 2 thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, như sau:

a) Đối với những chỉ tiêu chuyên môn về lĩnh vực Phóng viên, Diễn viên, nhạc công, Họa sỹ thực hiện sát hạch bằng hình thức thực hành (*có quy chế kiểm tra, sát hạch thực hành cụ thể*).

b) Đối với các chỉ tiêu còn lại, thực hiện thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (hình thức thi viết: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận).

- Thời gian làm bài: 180 phút;

- Tài liệu thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (*có danh mục tài liệu ôn tập được công bố cùng danh sách thí sinh đủ điều kiện vòng 1 dự thi môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2 trên Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ, địa chỉ: <http://snv.bacgiang.gov.vn>*).

3. Cách tính điểm

- Vòng 1: Xác định đạt hoặc không đạt theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành được chấm theo thang điểm 100.

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

Thực hiện xác định người trúng tuyển theo thứ tự sau:

1. Xét tuyển chính sách thu hút (theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP)

a) Xét tuyển theo chính sách thu hút đối với các trường hợp quy định tại Mục V Kế hoạch này.

b) Nội dung xét tuyển (Điều 8 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP) như sau:

- Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển;
- Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

c) Xác định người trúng tuyển:

- Người trúng tuyển có điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên; có số điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 3 Mục IV Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 3 Mục IV Kế hoạch này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2. Xét tuyển đối tượng còn lại

Sau khi xét tuyển theo chính sách thu hút, nếu còn chỉ tiêu thì thực hiện xét tuyển để xác định người trúng tuyển. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) được quy định tại Khoản 3 Mục IV Kế hoạch này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vòng 2 thi nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả thi vòng 2 môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì thực hiện xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- Người có trình độ đào tạo theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng cao hơn (trình độ tiến sĩ, thạc sĩ học chuyên ngành đúng với ngành của trình độ đại học; trình độ đại học học đúng ngành, chuyên ngành của trình độ Cao đẳng);

- Trường hợp có cùng trình độ đào tạo thì tuyển người xếp loại tốt nghiệp cao hơn theo thứ tự sau: Xuất sắc, Giỏi, Khá, (TBK và TB);

- Nếu cùng một loại tốt nghiệp Xuất sắc, Giỏi, Khá, (TBK và TB) thì tuyển người có điểm trung bình chung học tập toàn khóa cao hơn:

+ Trường hợp học tín chỉ điểm trung bình chung học tập toàn khóa chỉ tính theo thang điểm 4.

+ Trường hợp có thí sinh học tín chỉ, có thí sinh học niên chế thì điểm trung bình chung học tập toàn khóa của thí sinh học tín chỉ, tính theo thang điểm 4 (quy đổi sang thang điểm 10 bằng cách lấy kết quả điểm tín chỉ thang điểm 4 nhân với 2,5) để về cùng thang điểm 10.

+ Trường hợp nếu có thang điểm khác nhau thực hiện quy về thang điểm 10.

Nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp thí sinh đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét tuyển nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả thấp hơn liền kề đối với thí sinh trúng tuyển bị hủy kết quả tuyển dụng.

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2, mục VII Kế hoạch này.

d) Trường hợp vị trí việc làm tuyển dụng vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xem xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả thi, Hội đồng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác có cùng trình độ, điều kiện, tiêu chuẩn và chung đề thi, đạt từ 50 điểm trở lên.

đ) Trường hợp trong năm có nhu cầu phát sinh vị trí tuyển dụng, Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì thực hiện xác định người trúng tuyển theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2, mục VII Kế hoạch này.

e) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VIII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH, NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ VÀ TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Thời gian phát hành và nhận phiếu đăng ký dự xét tuyển

- Thời gian thông báo 30 ngày kể từ **ngày 24/6/2024**.

- Thời gian phát hành: Ngày 24/6/2024. Mẫu phiếu được đăng trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang điện tử Sở Nội vụ, địa chỉ: **<https://snv.bacgiang.gov.vn>**.

- Thời gian nhận phiếu đăng ký và nộp lệ phí dự xét tuyển từ **ngày 01/7/2024** đến 16 giờ, **ngày 23/7/2024**.

Riêng thí sinh đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP nhận hồ sơ từ ngày **01/7/2024** đến 16 giờ, ngày **10/07/2024**.

*Trường hợp vị trí dự tuyển có số thí sinh là đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP đăng ký hết chỉ tiêu tuyển dụng, Hội đồng thông báo công khai để các thí sinh khác rút hồ sơ đăng ký vị trí dự tuyển khác.

2. Địa điểm nhận phiếu đăng ký

- Nhận phiếu đăng ký dự tuyển trong giờ hành chính tại Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang (Tầng 1, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang).

- Sở Nội vụ bàn giao danh sách kèm theo hồ sơ của các thí sinh đăng ký dự xét tuyển về Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và UBND huyện, thị xã, các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên có chỉ tiêu tuyển dụng ngày **29/7/2024** để thực hiện sơ tuyển. Các đơn vị báo cáo kết quả sơ tuyển về Sở Nội vụ trước 08 giờ 00 phút ngày **01/8/2024**.

3. Thời gian, địa điểm tổ chức thi môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2

- Thời gian thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, vòng 2: Dự kiến ngày 11/8/2024.

- Dự kiến địa điểm tại trường THPT Ngô Sĩ Liên, THPT Chuyên Bắc Giang, THCS Trần Phú, THCS Lê Quý Đôn (*Danh sách thí sinh đủ điều kiện và Lịch thi cụ thể thông báo trên trang điện tử Sở Nội vụ trước 05 ngày thi nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2*).

IX. KINH PHÍ

1. Lệ phí

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu phí: Dự kiến 400.000 đồng/người (*Bốn trăm nghìn đồng/người*).

2. Kinh phí

Sở Nội vụ xây dựng dự toán các nội dung chi và định mức chi cho công tác xét tuyển viên chức năm 2024. Việc thu, chi kinh phí thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC. Thực hiện thu, chi các hoạt động tổ chức kỳ xét tuyển từ lệ phí của thí sinh, không sử dụng ngân sách nhà nước.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2024. Hội đồng có trách nhiệm triển khai thực hiện kỳ xét tuyển theo đúng Kế hoạch này và Quy chế, Nội quy kỳ xét tuyển viên chức được ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV.

2. Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng xét tuyển) có trách nhiệm:

- Thông báo nội dung Kế hoạch trên Báo Bắc Giang; đồng thời niêm yết danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia thi nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2, kết quả thi nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2 và các thông tin liên quan đến tuyển dụng viên chức năm 2024 trên trang điện tử Sở Nội vụ, địa chỉ: <https://snv.bacgiang.gov.vn>.

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tuyển dụng viên chức năm 2024.

- Thành lập bộ phận tiếp nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh theo quy định, bộ phận tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm: Niêm yết số lượng, cơ cấu cần tuyển tại địa điểm tiếp nhận phiếu của Hội đồng sơ tuyển để thí sinh nghiên cứu trước khi đăng ký dự xét tuyển; tiếp nhận phiếu, hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển.

- Trình Hội đồng quyết định thành lập các Ban ra đề thi, Ban coi thi, Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có) và Ban giúp việc cho Hội đồng tổ chức thi nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2.

- Tham mưu giúp Hội đồng: Triệu tập thí sinh có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ xét tuyển và thông báo cho thí sinh về kế hoạch tổ chức xét tuyển; nội dung, hình thức; thời gian, địa điểm; tổ chức thi nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2 và chuẩn bị tài liệu, các điều kiện khác phục vụ kỳ xét tuyển viên chức (*Thí sinh chủ động xem các thông báo trên trang điện tử Sở Nội vụ*).

- Tổ chức thu lệ phí và chi các hoạt động của Hội đồng theo quy định của Nhà nước.

- Thông báo kết quả đến thí sinh dự xét tuyển; giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong quá trình tổ chức xét tuyển.

- Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả xét tuyển; trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận kết quả xét tuyển đối với thí sinh trúng tuyển theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan chuẩn bị nội dung xét tuyển theo đúng quy định; đảm bảo kỳ xét tuyển được thực hiện nghiêm túc, công khai, công bằng, chất lượng và đúng quy chế.

3. Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm thông báo công khai Kế hoạch này để các đối tượng biết và đăng ký dự xét tuyển.

4. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên chịu trách nhiệm chuẩn bị danh mục tài liệu ôn tập đối với môn nghiệp vụ chuyên ngành (kể cả trường hợp dự xét vào cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp huyện);

5. Chủ tịch UBND huyện, thị xã; Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn

vị trực thuộc UBND tỉnh; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên có chỉ tiêu tuyển dụng tổ chức sơ tuyển và thực hiện các nội dung khác theo yêu cầu của Hội đồng xét tuyển.

5.1. Thành phần Hội đồng sơ tuyển

- *Các Sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên*: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập Hội đồng sơ tuyển có 5 thành viên, bao gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

+ Phó Chủ tịch Hội đồng: Cấp phó người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

+ Các ủy viên Hội đồng: Lãnh đạo và chuyên viên tham mưu công tác cán bộ Văn phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Hành chính - Tổ chức.

+ Chủ tịch Hội đồng sơ tuyển phân công một Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

- *Các huyện, thị xã*: Chủ tịch UBND huyện, thị xã quyết định thành lập Hội đồng sơ tuyển có 05 thành viên, bao gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND huyện, thị xã;

+ Phó Chủ tịch Hội đồng: Trưởng Phòng Nội vụ;

+ Thư ký Hội đồng: Lãnh đạo hoặc chuyên viên làm công tác tham mưu tổ chức Phòng Nội vụ.

+ Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện, thị xã và các phòng chuyên môn.

5.2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của Hội đồng sơ tuyển:

- Thực hiện theo đúng Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về xét tuyển viên chức năm 2024.

- Kiểm tra phiếu của thí sinh dự tuyển; lập danh sách thí sinh đủ điều kiện kèm theo phiếu (*theo mẫu quy định*) những thí sinh đủ điều kiện trình người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị kết quả báo cáo Hội đồng xét tuyển viên chức tỉnh (*thông qua Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực Hội đồng xét tuyển viên chức tỉnh*) bằng văn bản theo thời gian quy định. Người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị chịu trách nhiệm về kết quả sơ tuyển.

- Hội đồng sơ tuyển có trách nhiệm giải quyết khiếu nại có liên quan đến việc thực hiện sơ tuyển tại đơn vị mình và tự giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ.

5.3. Hội đồng kiểm tra sát hạch về thực hành các chỉ tiêu chuyên môn về lĩnh vực Phóng viên, Diễn viên, Nhạc công, Họa sỹ.

Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2024 của tỉnh thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch thực hành có 07 thành viên, cụ thể: Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ; Phó Chủ tịch hội đồng là lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 02 thành viên Hội đồng tuyển dụng tỉnh; các thành viên khác là những

người có phẩm chất tốt, trình độ chuyên môn (chuyên môn theo môn thực hành) hiện hưởng lương chức danh nghề nghiệp cần tuyển hoặc chức danh cao hơn.

Hội đồng kiểm tra, sát hạch có nhiệm vụ xây dựng Quy chế kiểm tra sát hạch thực hành báo cáo Hội đồng xét tuyển của tỉnh (qua Sở Nội vụ) công bố công khai trước khi thực hiện. Quy chế kiểm tra sát hạch thực hành xác định người trúng tuyển gồm 02 phần (phần I: kiểm tra hiểu biết về văn bản quản lý nhà nước; phần II: Kiểm tra về thực hành). Quy chế kiểm tra sát hạch thực hành xác định người trúng tuyển gồm 02 phần quy định tại Mục VII Kế hoạch này.

Hội đồng báo cáo kết quả sát hạch về Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2024 và chịu trách nhiệm về kết quả sát hạch thực hành.

6. Công an tỉnh, Trường THPT Chuyên Bắc Giang, Trường THPT Ngô Sĩ Liên, Trường THCS Lê Quý Đôn, Trường THCS Trần Phú và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng xét tuyển hoàn thành nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh, liên hệ về cơ quan thường trực Hội đồng xét tuyển (Sở Nội vụ - Số điện thoại 02043.554.908) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Đài TTTH tỉnh; Báo Bắc Giang
- Công an tỉnh; trường THPT Chuyên BG; Trường THPT Ngô Sĩ Liên;
- Các thành viên HĐXT;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, đơn vị;
 - + Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Lê Ánh Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH TUYỂN DỤNG NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
Tổng (I+II)		88	80	8		
PHẦN I: CÁC ĐƠN VỊ CHƯA TỰ CHỦ		60	54	6		
A	KHỐI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	38	32	6		
I	Khối Mầm non	6	6	0		
1	Huyện Tân Yên	3	3		Kế toán, tài chính, kiểm toán	Kế toán
2	Huyện Lục Nam	1	1		Kế toán, tài chính, kiểm toán	Kế toán
3	Huyện Lạng Giang	2	2		Kế toán, tài chính, kiểm toán	Kế toán
II	Khối Tiểu học	7	7			
1	Huyện Hiệp Hòa	1	1		Kế toán, tài chính, kiểm toán	Kế toán
2	Huyện Lục Nam	4	4		Kế toán, tài chính, kiểm toán	Kế toán
3	Huyện Lạng Giang	1	1		Kế toán, tài chính, kiểm toán	Kế toán
4	Huyện Yên Thế	1	1		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
III	Khối THCS	10	10			
1	Huyện Yên Thế	2	2		Kế toán, tài chính, kiểm toán	Kế toán
		1	1		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ
2	Huyện Tân Yên	1	1		Kế toán, tài chính, kiểm toán	Kế toán
3	Huyện Hiệp Hòa	1	1		Kế toán, tài chính, kiểm toán	Kế toán
		1	1		Thông tin - thư viện; Thư viện; Khoa học thư viện (Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện).	Thư viện
		2	2		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ
4	Huyện Lục Nam	2	2		Công nghệ thông tin; tin học; Công nghệ phần mềm; An toàn thông tin; Công nghệ Kỹ thuật Máy tính	Công nghệ thông tin

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
IV	Khối THPT, TT	15	9	6		
1	Cẩm Lý	1		1	Cao đẳng Thiết bị thí nghiệm hoặc ĐHSP chuyên ngành Lý, Hóa, Sinh.	Thiết bị TN
2	Chuyên Bắc Giang	1		1	Cao đẳng Thiết bị thí nghiệm hoặc ĐHSP chuyên ngành Lý, Hóa, Sinh.	Thiết bị TN
		1	1		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ
		1		1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên	Hành chính - Tổng hợp
3	DTNT Lục Ngạn	1	1		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ
4	DTNT tỉnh	1		1	Cao đẳng Thiết bị thí nghiệm hoặc ĐHSP chuyên ngành Lý, Hóa, Sinh.	Thiết bị TN
5	Hiệp Hòa số 2	1		1	Cao đẳng Thiết bị thí nghiệm hoặc ĐHSP chuyên ngành Lý, Hóa, Sinh.	Thiết bị TN

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
6	Lục Nam	1	1		Thông tin - thư viện; Thư viện; Khoa học thư viện (Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp)	Thư viện
		1	1		Công nghệ thông tin; tin học; Công nghệ phần mềm; An toàn thông tin;	Công nghệ thông tin
7	Lục Ngạn số 1	1	1		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ
8	Lục Ngạn số 3	1	1		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ
9	Lục Ngạn số 4	1	1		Thông tin - thư viện; Thư viện; Khoa học thư viện (Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp)	Thư viện

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
10	Lý Thường Kiệt	1	1		Thông tin - thư viện; Thư viện; Khoa học thư viện (Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp)	Thư viện
11	TTGDNN-GDTX huyện Lục Ngạn	1	1		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ
12	TTGDNN-GDTX huyện Việt Yên	1		1	Cao đẳng Thiết bị thí nghiệm hoặc ĐHSP chuyên ngành Lý, Hóa, Sinh.	Thiết bị TN
B	KHỐI SỰ NGHIỆP KHÁC	22	22	0		
I	KHỐI SỞ	16	16	0		
1	Sở Thông tin và Truyền thông	2	2			
1.1	Trung tâm Công nghệ thông tin	1	1		Công nghệ thông tin; Kỹ thuật phần mềm; Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin; Công nghệ kỹ thuật điện tử, viễn thông	Công nghệ thông tin
		1	1		Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, khoa học máy tính, Quản lý Hệ thống thông tin	An toàn thông tin

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
2	Sở Nông nghiệp và PTNN	3	3			
2.1	Hạt Quản lý dê Hiệp Hòa	1	1		Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp (Kỹ thuật xây dựng), Công nghệ kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật tài nguyên nước, Kỹ thuật cấp thoát nước, Xây dựng và quản lý hạ tầng đô thị (Kỹ thuật cơ sở hạ tầng), Tài nguyên nước và môi trường (Thủy văn học), Thủy nông, Thủy văn hoặc Kỹ thuật xây dựng công trình về giao thông, xây dựng, kiến trúc	Thủy lợi
2.2	Hạt Quản lý dê Yên Dũng	1	1			Thủy lợi
2.3	Hạt Quản lý dê Lục Nam	1	1			Thủy lợi
3	Sở Khoa học và Công nghệ	2	2			
3.1	TT ứng dụng KH&CN	2	2		Kỹ thuật điện, Điện tử viễn thông, Công nghệ kỹ thuật điện-điện tử	Khoa học công nghệ
4	Văn phòng UBND tỉnh	1	1			
4.1	Trung tâm Thông tin	1	1		Ngôn ngữ Trung (tiếng Trung thương mại)	Thực hành
5	Sở VHTT&DL	2	2			
5.1	Nhà hát chèo	1	1		Nhạc công kịch hát dân tộc	Thực hành
		1	1		Diễn viên Chèo	Thực hành

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
6	Sở Lao động - TB&XH	4	4			
6.1	Trung tâm Điều dưỡng người có công	1	1		Công tác xã hội	Hành chính - Tổng hợp
6.2	Cơ sở BTXH tổng hợp	1	1		Tài chính, kế toán	Kế toán
6.3	Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang (Quản trị học viên)	2	2		Luật, công tác xã hội (Giới tính Nam)	Hành chính - Tổng hợp
7	Sở Y tế	2	2			
7.1	Bệnh viện Tâm thần	2	2			
	Phòng KH-QLCL	1	1		Công nghệ thông tin.	Công nghệ thông tin
	Phòng Hành chính - Tổ chức	1	1		Luật; hành chính, Y tế công cộng	Hành chính - Tổng hợp
II	KHỐI HUYỆN	6	6			
1	Thị xã Việt Yên	3	3			
1.1	TT Văn hóa, Thông tin & TT	1	1		Mỹ thuật	Thực hành
		1	1		Báo chí (giới tính Nam)	Thực hành
		1	1		Quản lý văn hóa; Du lịch	Văn hóa, Du lịch
2	Huyện Hiệp Hòa	1	1			
2.1	TT Văn hóa, Thông tin & TT	1	1		Mỹ thuật	Thực hành

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
3	Huyện Yên Thế	2	2			
3.1	TT Văn hóa, Thông tin & TT	2	2		Báo chí	Thực hành
PHẦN II. ĐƠN VỊ TỰ CHỦ		28	26	2		
1	BVĐK tỉnh Bắc Giang	2	2			
1.1	Phòng Công nghệ thông tin	2	2		Công nghệ thông tin, Điện tử viễn thông	Công nghệ thông tin
2	Bệnh viện Nội tiết	3	3			
2.1	Phòng Tổ chức hành chính	1	1		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ
2.2	Phòng Kế hoạch tổng hợp	2	2		Y tế công cộng	Hành chính - Tổng hợp
3	Bệnh viện Phổi	1	1	0		
3.1	Phòng Tài chính kế toán	1	1	0	Kế toán, Kiểm toán, Tài chính	Kế toán
4	Bệnh viện Phục hồi chức năng	4	2	2		
4.1	Phòng Tổ chức - Hành chính	1		1	Hành chính, quản trị văn phòng, quản lý nhà nước, quản trị kinh doanh, luật, công nghệ thông tin, tin học	Hành chính - Tổng hợp

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
4.2	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo - Chỉ đạo tuyển	1	1		Lưu trữ, (Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ lưu trữ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành lưu trữ).	Văn thư - Lưu trữ
4.3	Phòng Điều dưỡng - dinh dưỡng tiết chế	1	1		Công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt. (Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội)	Hành chính - Tổng hợp
4.4	Phòng Tài chính - Kế toán	1		1	Kế toán, kiểm toán, tài chính	Kế toán
5	TT Y tế huyện Lạng Giang	7	7			
5.1	Phòng Tổ chức hành chính	2	2		Luật	Hành chính - Tổng hợp
5.2	Phòng Tổ chức hành chính	1	1		Văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
5.3	Phòng Kế hoạch nghiệp vụ	2	2		Công nghệ thông tin, Điện tử viễn thông	Công nghệ thông tin
5.4	Phòng dân số và truyền thông	1	1		Công tác xã hội hoặc luật	Hành chính - Tổng hợp
5.5	Phòng Điều dưỡng	1	1		Công tác xã hội	Hành chính - Tổng hợp
6	TT Y tế huyện Lục Nam	1	1			
6.1	Phòng Tổ chức hành chính	1	1		Kiểm toán, Kế toán, Tài chính	Kế toán
7	TT Y tế Thị xã Việt Yên	2	2			
7.1	Phòng Tổ chức hành chính	1	1		Luật	Hành chính - Tổng hợp
7.2	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	1		Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin
8	TT Y tế huyện Tân Yên	2	2			
8.1	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	1		Y tế công cộng	Hành chính - Tổng hợp
8.2	Phòng Tổ chức hành chính	1	1		Y tế công cộng hoặc Luật	Hành chính - Tổng hợp

TT	Vị trí, đơn vị tuyển dụng	Số lượng, cơ cấu đề nghị tuyển dụng				Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành
		Tổng	Đại học	Cao đẳng	Đúng ngành hoặc chuyên ngành sau (phù hợp Đề án VTVL)	
1	2	3	4	5	6	7
9	TT Y tế huyện Yên Dũng	2	2			
9.1	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	1	1		Lưu trữ, (Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ lưu trữ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành lưu trữ).	Văn thư - Lưu trữ
		1	1		Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin
10	TT Y tế huyện Yên Thế	1	1			
10.1	Phòng Tài chính kế toán	1	1		Kế toán, kiểm toán, tài chính	Kế toán
11	TT Y tế huyện Hiệp Hòa	1	1			
11.1	Phòng Tổ chức hành chính	1	1		Luật	Hành chính - Tổng hợp
12	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường	2	2			
12.1	Phòng Hành chính - Tổng hợp	1	1		Luật Kinh tế	Tài nguyên - Môi trường
12.2	Phòng Tư vấn	1	1		Quản lý tài nguyên thiên nhiên	Tài nguyên - Môi trường